

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: ...Kinh tế; Chuyên ngành: Tài chính - ngân hàng.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Trần Phương Thảo

2. Ngày tháng năm sinh: 29/09/1978; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Vĩnh Long, Huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hoá

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Số 21 đường 91A, Khu phố 1, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, TPHCM

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bu rư ờng đ i ện): Viện Đào tạo quốc tế, 17 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM.

Điện thoại nhà riêng;; Điện thoại di động: 0916046098; E-mail: tranthao@ueh.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 7/2005 đến năm: 9/2011

Chức vụ: giảng viên

Cơ quan: Khoa Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Từ năm 9/2011 đến năm: 3/2014

Chức vụ: Phó bộ môn Thị trường tài chính

Cơ quan: Khoa Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Từ năm 3/2014 đến năm: 7/2016

Chức vụ: Trưởng bộ môn Thị trường tài chính

Cơ quan: Khoa Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Từ năm 4/2015 đến năm: 7/2016

Chức vụ: Trưởng khoa Ngân hàng

Cơ quan: Khoa Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Từ năm 8/2016 đến năm: 5/2019

Chức vụ: Giảng viên

Cơ quan: Viện Đào tạo quốc tế, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Từ năm 5/2019 đến năm: hiện tại

Chức vụ: Phó viện trưởng

Cơ quan: Viện Đào tạo quốc tế, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Chức vụ: Hiện nay: Phó viện trưởng Viện Đào tạo quốc tế; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa Ngân hàng.....

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Đào tạo quốc tế - Trường Đại học Kinh tế TP.HCM ..

Địa chỉ cơ quan: 17 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM.....

Điện thoại cơ quan:.....

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 31 tháng 10 năm 2000 ngành: Tài chính – ngân hàng., chuyên ngành: Kinh doanh tiền tệ.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 1 tháng 11 năm 2004 ngành: Quản trị kinh doanh, chuyên ngành: Tài chính – kế toán

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TP.HCM và Phòng thương mại và công nghiệp Paris, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 19 tháng 12 năm 2013 , ngành: Quản trị kinh doanh chuyên ngành: Tài chính – kinh tế

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Western Sydney, Úc

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng thứ nhất là Thị trường tài chính – ngân hàng và những ảnh hưởng đến nền kinh tế : Các nội dung nghiên cứu chủ yếu bao gồm các nghiên cứu theo hướng vĩ mô như hoạt động của thị trường tài chính, thị trường chứng khoán, ngân hàng và ảnh hưởng của các thị trường đến sự phát triển của nền kinh tế trong nước cũng như mối liên kết với thị trường các nước. Các nghiên cứu chuyên sâu bao gồm các nghiên cứu về sự phát triển, tái cấu trúc hoạt động của ngành ngân hàng, hành vi của nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán cũng như những nghiên cứu liên quan đến phát triển thị trường tài chính, đầu tư nước ngoài đến tăng trưởng kinh tế.

Hướng thứ hai: Nghiên cứu về tài chính doanh nghiệp: bao gồm các nghiên cứu về các tác động, ảnh hưởng của các yếu tố gắn liền với hoạt động của doanh nghiệp như cấu trúc sở hữu, các loại hình rủi ro, hiệu quả đầu tư, nắm giữ tiền mặt, chính sách thanh toán cổ tức. Hướng nghiên cứu này tập trung vào các doanh nghiệp tại Việt Nam và doanh nghiệp trên thế giới.

Hướng thứ ba về vai trò của khoa học công nghệ và ứng dụng khoa học công nghệ trong kinh tế, tài chính, ngân hàng: bao gồm các nghiên cứu về ảnh hưởng của khoa học và công nghệ đến hoạt động của doanh nghiệp, hoạt động ngân hàng nói riêng và các vấn đề trong phát triển thị trường khoa học và công nghệ và ứng dụng khoa học – công nghệ trong giáo dục và đào tạo tại Việt Nam nói chung.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 5 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ

- Đã hoàn thành 6 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp trong đó có 1 đề tài cấp nhà nước

- Đã công bố 23 bài báo khoa học, trong đó 8 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín và 13 bài hội thảo quốc gia và quốc tế

- Số lượng sách, chương sách đã xuất bản là 5, trong đó có 1 chương sách thuộc nhà xuất bản quốc tế có uy tín và 1 sách là đồng chủ biên.

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo, Số 447/QĐ-BGDĐT ngày 5/2/2016; Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Danh hiệu giảng viên xuất sắc 2018, Số 573/QĐ-ĐHKT-QTNL ngày 1/4/2019; Trường Đại học Kinh Tế Tp.HCM

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2016, Số 665/QĐ-ĐHKT-TCHC ngày 30/3/2017; Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM.

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2017, Số 680/QĐ-ĐHKT-TCHC ngày 18/4/2018; Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM.

- Lao động tiên tiến 2015, Số 404/QĐ-ĐHKT-QTNL ngày 4/2/2016; Trường Đại học Kinh Tế Tp.HCM

- Lao động tiên tiến 2017, Số 679/QĐ-ĐHKT-QTNL ngày 18/4/2018; Trường Đại học Kinh Tế Tp.HCM

- Lao động tiên tiến 2018, Số 571/QĐ-ĐHKT-QTNL ngày 1/4/2019; Trường Đại học Kinh Tế Tp.HCM

- Lao động tiên tiến 2019, Số 679/QĐ-ĐHKT-QTNL ngày 2/3/2020; Trường Đại học Kinh Tế Tp.HCM

- Lao động tiên tiến 2020, Số 1677/QĐ-ĐHKT-QTNL ngày 11/6/2021; Trường Đại học Kinh Tế Tp.HCM

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Về nhiệm vụ của người giảng viên theo quy định: Tôi luôn trung thành với đường lối, chủ trương của Đảng, các quy định của Nhà nước về giáo dục và đào tạo, và các quy định của Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM. Tôi luôn nhận thức rõ được nhiệm vụ của người giảng viên theo quy định của Luật giáo dục, Luật giáo dục đại học, về quy định về chế độ làm việc của giảng viên theo quy định của pháp luật và của nhà trường.

Về công tác giảng dạy, đào tạo: Tôi nhận thức rõ vai trò của người giảng viên và luôn cố gắng để hoàn thành tốt nhất trách nhiệm của một người giảng viên trong công tác biên soạn tài liệu, giáo trình, sách phục vụ đào tạo. Tôi luôn hoàn thành tốt công tác giảng dạy theo đúng trách nhiệm của người giảng viên theo quy định về khối lượng giảng dạy, thực hiện hướng dẫn luận văn bậc đại học, thạc sĩ. Ngoài công tác chuyên môn, tôi cũng tham gia vào công tác quản lý đào tạo tại Viện Đào tạo quốc tế - Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

Minh trong công tác xây dựng chương trình đào tạo cử nhân tài năng bậc đại học và phát triển các môn học mới cũng như cải tiến đề cương môn học bậc đào tạo thạc sĩ.

Về công tác nghiên cứu khoa học: Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của người giảng viên, do vậy, tôi luôn có ý thức cao với nhiệm vụ này ngay từ khi xác định trở thành giảng viên. Tôi luôn cố gắng hoàn thiện mình trong việc nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học. Tôi tham gia nghiên cứu khoa học để có những công trình công bố có hàm lượng khoa học và ý nghĩa trong nghiên cứu hàn lâm, cũng như các hội thảo khoa học chuyên ngành để chia sẻ các nghiên cứu, cập nhật các hướng nghiên cứu mới, cũng như các ứng dụng mới liên quan đến vai trò của công nghệ để nâng cao chất lượng công tác đào tạo, nghiên cứu.

Về đạo đức, tác phong khoa học và bồi dưỡng chuyên môn: Tôi luôn giữ vững đạo đức, tác phong khoa học của người giảng viên và luôn có ý thức trong việc phát triển trình độ chuyên môn theo tiêu chuẩn quy định của giảng viên. Tôi đã hoàn thành chương trình đào tạo tiến sĩ tại Trường Đại học Western Sydney, Úc và đóng góp vào công tác xây dựng chương trình đào tạo tiên tiến, chương trình cử nhân tài năng của nhà trường. Bên cạnh đó, tôi cũng đã nỗ lực nâng cao trình độ chuyên môn thông qua việc học và nhận chứng chỉ kiểm toán viên công chứng Úc (CPA Australia).

Về hợp tác phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ: Tôi luôn nỗ lực cùng với các đồng nghiệp trong việc tìm hiểu và ứng dụng khoa học công nghệ trong nghiên cứu, giảng dạy, đào tạo và tham gia các nhiệm vụ khoa học công nghệ của các bộ, ngành để đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội chung của đất nước.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 17 năm

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017				5	120	135	255/367,5/270
2	2017-2018				5	30	225	225/427,5/270
3	2018-2019			3	6	60	105	165/391,5/270
03 năm học cuối								

1	Võ Thị Ngọc Giàu		HVCH	x		2018-2019	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Quyết định số 99/QĐ-ĐHKT-VSĐH ngày 10/1/2019
2	Phan Thuý Loan		HVCH	x		2018-2019	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Quyết định số 99/QĐ-ĐHKT-VSĐH ngày 10/1/2019
3	Nguyễn Văn Thông		HVCH	x		2018-2019	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Quyết định số 99/QĐ-ĐHKT-VSĐH ngày 10/1/2019
4	Dương Xuân Phương		HVCH	x		2019-2020	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Quyết định số 2439/QĐ-ĐHKT-VSĐH ngày 16/9/2020
5	Lâm Minh Trí		HVCH	x		2020-2021	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Quyết định số 2388/QĐ-ĐHKT-VSĐH ngày 14/10/2021

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1	Phân tích và đầu tư chứng khoán	GT	Nhà xuất bản Thống kê, 2009	5	PGS.TS Bùi Kim Yến và TS. Thân Thị Thu Thủy	Thành viên, biên soạn chính và duy nhất chương 2 “Mức sinh lời và rủi ro	Văn bản xác nhận của Đại học Kinh tế

						trong đầu tư chứng khoán”, trang 43-74	TP.Hồ Chí Minh
2	Thị trường chứng khoán	GT	Nhà xuất bản Kinh tế TP.Hồ Chí Minh 2012	6	PGS.TS Bùi Kim Yên và TS. Thân Thị Thu Thủy	Thành viên, biên soạn chính và duy nhất chương 3 “Hàng hoá của thị trường chứng khoán”, trang 52 -109	Văn bản xác nhận của Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh
3	Quyền chọn từ lý thuyết đến thực tiễn	CK	Nhà xuất bản Kinh tế TP.Hồ Chí Minh 2012	3	TS. Thân Thị Thu Thủy	Thành viên, biên soạn chính và duy nhất chương 2 “Kinh nghiệm xây dựng quyền chọn cổ phiếu tại một số nước trên thế giới”, trang 34-76	Văn bản xác nhận của Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
4	Emerging markets and the global economy	CK	Elsevier’s Science & Technology in Oxford, UK 2014	3	Mohamed Arouri Sabri Boubaker Duc Khuong Nguyen	Biên soạn chính chương 22 “Assessing the effects of the global financial crisis on the East Asian Equity markets (trang 537 đến trang 554)	Văn bản xác nhận của Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh
5	Các vấn đề trong thương mại hoá và chuyển giao sản phẩm khoa học và công nghệ	CK	Nhà xuất bản kinh tế TP. Hồ Chí Minh, 2020.	2	PGS.TS. Trần Hà Minh Quân và TS. Trần Phương Thảo	Đồng chủ biên, biên soạn chính chương 5,6,7,8 (trang 32 đến 85) và chương 13,14,15,16 (trang 124 đến 165)	Văn bản xác nhận của Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Xây dựng thị trường quyền chọn tại Việt Nam	Thành viên	Mã số đề tài: B2009.09.79 Đề tài cấp bộ	2009 – 2011	8/11/2011 Xếp loại: Đạt
2	Ứng dụng phương pháp Var trong quản trị rủi ro ngoại hối tại ngân hàng thương mại TP HCM	Thành viên	Mã số đề tài: CS-2011-42 Đề tài cấp trường	2011-2012	6/2/2013 Xếp loại: Khá
3	Nghiên cứu về độ bất ổn của giá chứng khoán trên Thị trường chứng khoán Việt Nam	Đồng chủ nhiệm	Mã số đề tài: CS-2013-57 Đề tài cấp trường	2013-2014	20/3/2014 Xếp loại: Tốt
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
4	Mối quan hệ giữa sự phát triển ngành và hiệu quả hoạt động – trường hợp các ngân hàng thương mại Việt Nam	Đồng chủ nhiệm	Mã số đề tài: CS-2014-62 Đề tài cấp trường	2014-2015	6/2/2015 Xếp loại: Tốt
5	The effect of bank competition on bank risk in Vietnam	Chủ nhiệm	Mã số đề tài: CS-2015-87 Đề tài cấp trường	2015-2016	11/2016 Xếp loại: Đạt
6	Đào tạo đội ngũ phát triển thị trường khoa học và công nghệ từ Nam Trung Bộ đến Nam Bộ	Chủ nhiệm đề tài	Mã số đề tài: B-2019-01 Đề tài cấp quốc gia	Từ tháng 01/2019 đến tháng 06/2021	11/2021 Xếp loại: Đạt

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Payment through bank: a measure to develop the economy	1	x	Journal of Economic Development ISSN: 1859-1116			Số 123, tập 11, trang 3	2004
2	Thị trường chứng khoán Việt Nam sau một chặng đường 5 năm	3		Tạp chí Phát triển kinh tế ISSN: 1859-1124			Số 179, tập 9 trang 2-5	2005
3	Long run relationship among the Southeast Asian Equity Markets	2	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế International Proceedings of Economics Development And Research ISBN: 9789810718725 ISSN: 2010-4626			Số 36, trang 67 - 72	2012
4	The impacts of the Global Financial Crisis on the Southeast Asian Equity markets	2	x	Tạp chí quốc tế International Journal of Trade, Economics and Finance, ISSN: 2010-023X			Số. 3, tập. 4, Trang 299 - 304	Tháng 8/2012
5	Post global financial crisis and dynamic	3	x	Tạp chí quốc tế International Journal of			Số. 5, tập. 5, Trang 171 -	Tháng 4/2013

	linkages among the East Asean Equity Market			Economics and Finance ISSN(Print): 1916-971X ISSN(Online): 1916-9728			183	
6	Transmission of the Global Financial Crisis to the East Asian Equity Markets	3	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Proceeding of the 3rd Annual International Conference of Qualitative and Quantitative Economics Resesarch (QQE 2013) ISSN: 2251-2012			Trang 29 - 36	Tháng 5/2013
II Sau khi được công nhận PGS/TS								
7	Quan hệ đồng liên kết với điểm gãy trong cấu trúc giữa thị trường chứng khoán Việt Nam và thị trường chứng khoán các nước Asean	1	x	Tạp chí Công nghệ ngân hàng ISSN: 1859 - 3682			Trang 22-31, số 103, tập 10	10/2014
8	Mối quan hệ giữa độ bất ổn của thị trường chứng khoán và độ bất ổn của các công cụ điều hành chính sách tiền tệ tại Việt Nam	2	x	Tạp chí Phát triển kinh tế ISSN: 1859-1124			19 – 37 Số 288, tập 10	10/2014
9	Chính sách tiền tệ và các công cụ thực thi tại VN giai đoạn 1986-2013	8		Tạp chí Phát triển kinh tế ISSN: 1859-1124			Trang 2-18 Số 288, tập 10	10/2014
10	Ảnh hưởng của tái cấu trúc đến hiệu quả hoạt động các NHTM Việt Nam	3		Tạp chí Phát triển kinh tế ISSN: 1859-1124			Trang 26 – 47 Số 26, tập 2	2/2015

11	Cơ chế lạm phát mục tiêu hay tăng trưởng GDP danh nghĩa mục tiêu cho phát triển kinh tế Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020	4		Tạp chí Ngân hàng ISSN: 0866 - 7462			Trang 2-8, tạp 14 số 7	7/2015
12	Banking industry development and banking efficiency in an emerging market economy	2	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Proceeding of the Asia-Pacific conference on global business, economics, Finance and Social-science – ISBN 987-1-63415-833-6			Trang 1-15	7/2015
13	Factors affecting personal financial management behaviors: Evidence from Vietnam	2		Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Proceeding of the Asia-Pacific conference on global business, economics, Finance and Social-science – ISBN 987-1-63415-833-6			Trang 27-47	7/2015
14	Tác động của loại hình sở hữu lên hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại tại Việt Nam	2	x	Tạp chí Công nghệ ngân hàng ISSN:1859-3682			Trang 32-44 Số 125, tập 8	8/2016
15	Net interest margin, bank risks and business cycle: Evidence from Vietnam	3	x	Kỷ yếu hội thảo quốc tế ACBES “Asia conference on business and economic studies “			Trang 285 - 290	9/2017

				ISBN:978-604-922-660-1				
16	A study on Bank lending behavior: Do business cycle and government ownership affect?	3		Kỷ yếu hội thảo quốc tế ICUEH2017 “Policies and sustainable economic development” ISBN: 978-604-922-568-0			Trang 706 - 718	9/2018
17	Rủi ro địa chính trị và nguy cơ mất khả năng thanh toán: Bằng chứng thực nghiệm từ các doanh nghiệp ở Đông Nam Á	2	x	Tạp chí nghiên cứu kinh tế và kinh doanh Châu Á p-ISSN 2615-9112			Trang 66-84, Tập 31, số 12	Tháng 12/2020
18	Small and medium enterprises' credit access, ownership structure and job development	3		Australian Economic paper Online ISSN: 1467-8454	ISI (SSCI) IF: 1.346 (năm 2020)		DOI: 10.1080/01900692.2021.1913747	Công bố online Tháng 3/2021
19	Lựa chọn hướng đi phù hợp cho hoạt động cho vay ngang hàng tại Việt Nam	3		Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia: Định hình lại hệ thống tài chính toàn cầu và chiến lược của Việt Nam ISBN:978-604805415-1			Trang 900 - 914	4/2021
20	Các vấn đề về rủi ro doanh nghiệp trong quản trị tài sản trí tuệ	1	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia “Đào tạo đội ngũ phát triển thị trường khoa học và công nghệ tại Nam Trung Bộ đến Nam Bộ” –			Trang 134 – 142	Tháng 6/2021

				ISBN: 987649229688				
21	Khảo sát một số trường hợp thành công trong thương mại hoá sản phẩm: Nghiên cứu ở Việt Nam	2	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia “Đào tạo đội ngũ phát triển thị trường khoa học và công nghệ tại Nam Trung Bộ đến Nam Bộ” – ISBN: 987649229688			Trang 86 – 96	Tháng 6/2021
22	Xây dựng mô hình hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia: Kinh nghiệm của một số nước	1	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia “Đào tạo đội ngũ phát triển thị trường khoa học và công nghệ tại Nam Trung Bộ đến Nam Bộ” – ISBN: 987649229688			Trang 26 – 35	Tháng 6/2021
23	SMEs’ efficiency in a transitional economy: does innovation and public support schemes matter?	4		Journal of the Asia Pacific Economy Print ISSN: 1354-7860 Online ISSN: 1469-9648	ISI (SSCI, IF năm 2020: 0.971)		Trang 1-29 DOI: 10.1080/13547860.2021.1940693	Công bố online Tháng 7/2021
24	Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp và chi phí sử dụng nợ vay: Một nghiên cứu thực nghiệm tại các doanh nghiệp ở Đông Nam Á	2	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế và kinh doanh Châu Á p-ISSN 2615-9112			Trang 59 - 80, Tập 32, Số 8	Tháng 8/2021
25	Which formular for corporate risk-taking around the world? Exploring happiness as a “black box”	2	x	Journal of Asian Busines and Economic Studies ISSN 2515-964X	ESCI (ISI)		DOI: 10.1108/jabes-01-2021-0009	Công bố online Tháng 10/ 2021

26	Does geopolitical risk matter for corporate investment? Evidence from emerging countries in Asia	2	x	Journal of Multinational Financial Management, ISSN 1042-444X	ISI (SSCI) IF: 3.945 (năm 2020)		Tập 62 DOI: 10.1016/j.jmulfm.2021.100703	Công bố online Tháng 12/2021
27	Navigating through political risk in Vietnam: The role of Corporate cash holdings	2	x	International Journal of Public Administration Print ISSN: 0190-0692 Online ISSN: 1532-4265	ISI (ESCI) Scopus (Q2)		Trang 427 - 443, DOI: 10.1080/01900692.2021.2001525	Công bố online 12/2021
28	Hoạt động cho vay ngang hàng (peer-to-peer lending) cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa – Bài học kinh nghiệm của Trung Quốc và cơ hội phát triển cho Việt Nam	3	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia: Tương lai của ngân hàng trong kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo ISBN: 978-604-80-6063-3			Trang 164-172	1/2022
29	Corporate governance and labor investment efficiency: international evidence from board reforms	2	x	Corporate governance: an international review Online ISSN:1467-8683	ISI (SSCI) IF:3.396		Trang 1-29 DOI: 10.1111/corg.12422	Công bố online 1/2022
30	Environmental regulation stringency and foreign direct investment	3		Australian Economic Paper Online ISSN: 1467-8454	ISI (SSCI) IF 1.346 (năm 2020)		Trang 1-20, DOI: 10.1111/1467-8454.12256	công bố online 09/3/2022
31	Nghiên cứu về kỹ năng lãnh đạo của giảng viên trong giảng dạy theo hình thức blended learning	2	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia: Blended learning – phương pháp giảng dạy hiện đại cho khối ngành kinh tế -ISBN 978604861265			Trang 31 – 48	Tháng 2/2022

32	Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả học tập theo hình thức trực tuyến của sinh viên và học viên tại các trường đại học tại TPHCM	3	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia: Blended learning – phương pháp giảng dạy hiện đại cho khối ngành kinh tế -ISBN 978604861265			Trang 263 – 286	Tháng 2/2022
33	Sở hữu gia đình và rủi ro hoạt động của doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	X	Tạp chí công thương ISSN: 0866 - 7756			Số 10, tập 5, trang 274 - 289	Tháng 5/2022
34	Ảnh hưởng của cấu trúc sở hữu đến chính sách chia cổ tức bằng tiền mặt tại Việt Nam	1	X	Tạp chí công thương ISSN: 0866 - 7756			Số 11, tập 5 Trang 312 - 320	Tháng 5/2022
35	Công nghệ số ngân hàng tại Việt Nam và các hướng nghiên cứu đề xuất	1	x	Tạp chí công thương ISSN: 0866 - 7756			Số 11, tập 5, trang 357 - 363	Tháng 5/2022
36	Economic growth, renewable energy and financial development in the CPTPP countries	3		Tạp chí Plus one eISSN: 1932-6203	ISI (SCIE) Scopus Q1		Trang 1-21 DOI: 10.1371/journal.pone.0268631	Công bố online 6/2022

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						

1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH&CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng chương trình đào tạo cử nhân tài năng trình độ đại học (5 chương trình đào tạo)	Tham gia		Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Quyết định 1895/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 24/6/2021	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh , ngày 22 tháng 6 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Trần Phương Thảo